

Số: 12/KH-MNDM

Duy Hà, ngày 09 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Hoạt động công tác y tế trường học

Năm học: 2025 - 2026

Căn cứ chỉ thị số 23/2006/CT-TTG ngày 12/07/2006 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường công tác y tế trong các trường học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 giữa Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường mầm non Duy Minh;

Trường Mầm non Duy Minh xây dựng kế hoạch hoạt động công tác y tế trường học năm học 2025-2026 với những nội dung cụ thể như sau:

I. Kết quả đánh giá về công tác y tế trường học năm học 2024-2025.

1. Hoạt động quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh

*** Phát hiện các dấu hiệu bất thường và yếu tố nguy cơ về sức khỏe**

- 100% trẻ đến trường được theo dõi chiều cao, cân nặng bằng biểu đồ tăng trưởng của tổ chức y tế thế giới WHO kịp thời phát hiện trẻ mắc bệnh suy dinh dưỡng nhẹ cân, thấp còi, thừa cân, béo phì.

+ Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm 1,5% so với đầu năm, tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì giảm 1,3% so với đầu năm học

+ Trẻ có sức khỏe phát triển bình thường đạt 98%.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc tư vấn chế độ dinh dưỡng và tập luyện hợp lý cho phụ huynh để khắc phục tình trạng suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì đạt kết quả cao.

*** Khám, điều trị các bệnh theo chuyên khoa**

- 100% trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm, kịp thời phát hiện các bệnh về mắt, hô hấp, răng miệng,... để tuyên truyền, tư vấn tới

phụ huynh chế độ chăm sóc cũng như điều trị kịp thời tại các cơ sở y tế chuyên khoa đạt kết quả cao.

*** Tình hình dịch bệnh, bệnh truyền nhiễm**

- Trong năm học, nhà trường làm tốt công tác vệ sinh môi trường, thường xuyên phun thuốc muỗi, hóa chất diệt côn trùng.

- Thực hiện tổng vệ sinh trường lớp, vệ sinh khử trùng đồ dùng đồ chơi, vệ sinh nhà ăn, khu vực bếp, xử lý thu gom rác thải, khơi thông cống rãnh đảm bảo nguồn nước sạch cung cấp cho trẻ.

- 100% trẻ đến trường lớp được hướng dẫn rửa tay, rửa mặt theo đúng quy trình và thực hiện rửa tay bằng xà phòng và dưới vòi nước sạch.

- 100% trẻ có khăn mặt, cốc uống nước có ký hiệu riêng.

- 100% có đủ nước đảm bảo ATVS cho cán bộ giáo viên nhân viên và trẻ.

- 100% nhân viên nuôi được khám sức khỏe định kỳ và được tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh tại nhà trường, có phương án phòng chống dịch bệnh cụ thể từng tháng.

- Kết quả trong năm qua nhà trường không có dịch bệnh xảy ra.

*** Sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích**

- Công tác sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu 100% đảm bảo an toàn, không có tai biến hay nhầm lẫn đáng tiếc xảy ra.

- Tủ thuốc thường xuyên có các loại thuốc, dụng cụ y tế để kịp thời sơ cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ bị ốm đau tại trường.

- Kết quả 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối.

*** Hoạt động tư vấn sức khỏe**

- Nhà trường đã tư vấn sức khỏe cho 100% phụ huynh có con gặp vấn đề về dinh dưỡng, tổ chức tư vấn chế độ ăn uống và tập luyện khoa học,.. bằng các hình thức khác nhau như trao đổi trực tiếp, đăng bài tuyên truyền trên zalo, website,..lồng ghép trong các hoạt động học, giờ ăn, ngủ...hàng ngày.

- Kết quả hoạt động tư vấn sức khỏe đạt kết quả cao, tình trạng trẻ gặp các vấn đề dinh dưỡng đều giảm đáng kể so với đầu năm học. (Trong đó: trẻ SDD nhẹ cân giảm từ 1,94% còn 0,44%, trẻ SDD thấp còi giảm từ 1,2% xuống còn 0,66%, trẻ thừa cân giảm từ 1,73% xuống còn 0,44%)

*** Tổ chức bữa ăn học đường**

- 100% trẻ đến trường được nuôi ăn bán trú với ăn 2 bữa chính, 1 bữa phụ đối với nhà trẻ, 1 bữa chính và 1 bữa phụ đối với mẫu giáo, đảm bảo cân đối các chất dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm.

- 100% các bữa ăn đảm bảo vệ sinh ATTP không có trường hợp nào ngộ độc xảy ra tại trường.

- 2/2 bếp ăn tại hai điểm trường thực hiện đúng quy trình bếp ăn một chiều, phân chia thức ăn hợp lý theo khẩu phần, thực hiện lưu, hủy mẫu thức ăn 24h theo quy định của Bộ y tế.

- Lựa chọn 2 nhà cung cấp thực phẩm có đầy đủ hồ sơ năng lực đảm bảo tính pháp lý, có truy suất nguồn gốc thực phẩm rõ ràng và có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện VSATTP.

*** Tiêm chủng phòng bệnh trong các chiến dịch tại trường.**

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên tuyên truyền tới các bậc cha mẹ tiêm chủng đầy đủ, phối hợp với Trạm y tế phường rà soát, nhắc nhở trẻ tiêm phòng đúng thời gian quy định.

*** Quản lý số theo dõi sức khỏe học sinh**

- 100% trẻ được theo dõi sức khỏe bằng sổ cá nhân.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc tổ chức khám và theo dõi sức khỏe trẻ, thông tin về tình trạng sức khỏe của trẻ được cập nhật đầy đủ trong sổ theo dõi cá nhân và công khai trên zalo, bảng tuyên truyền của nhóm lớp.

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên thường xuyên liên hệ, trao đổi với cha mẹ về tình hình sức khỏe của trẻ, đặc biệt là những trẻ mắc các vấn đề về dinh dưỡng cần tư vấn và tuyên truyền chế độ dinh dưỡng và tập luyện phù hợp.

*** Triển khai các biện pháp vệ sinh phòng bệnh**

- Trong năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch lao động vệ sinh có lịch hoạt động và thời gian cụ thể, thường xuyên theo dõi và nhắc nhở giáo viên, nhân viên thực hiện đúng kế hoạch.

- Hàng tháng nhà trường đã phun thuốc khử khuẩn, diệt côn trùng toàn bộ khu vực xung quanh trường, lớp.

- Hằng ngày sau thời gian trả trẻ giáo viên thường xuyên vệ sinh đồ dùng đồ chơi, dọn dẹp môi trường trong và ngoài lớp sạch sẽ, nhân viên nuôi dưỡng

cuối ngày vệ sinh khu vực bếp và các dụng cụ, thu gom rác thải trong ngày, không để tồn đọng sang ngày hôm sau.

****Triển khai các chương trình y tế và phong trào vệ sinh phòng bệnh***

- Nhà trường đã triển khai kịp thời, cụ thể các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng chống HIV/AIDS, phòng chống tai nạn thương tích, dịch bệnh truyền nhiễm, công tác đảm bảo ATTP, ... tới toàn thể giáo viên, nhân viên và thực hiện đạt kết quả cao.

- Kết quả trong năm qua nhà trường đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, không để xảy ra dịch bệnh tại trường, lớp, công tác vệ sinh ATTP cũng được đảm bảo an toàn tuyệt đối.

2. Hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe

- Nhà trường thường xuyên đăng bài tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, công tác chăm sóc sức khỏe trẻ, cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo cấp trên về các loại bệnh dịch tới cán bộ giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ trên các nền tảng số của nhà trường.

- Tổ chức các buổi tọa đàm, các cuộc họp phụ huynh đầu và cuối năm nhằm giáo dục sức khỏe cho học sinh và cha mẹ về các biện pháp phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích và các chiến dịch truyền thông, giáo dục khác liên quan đến công tác y tế trường học do Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.

- Chỉ đạo giáo viên chú ý lồng ghép các nội dung giáo dục sức khỏe, phòng chống bệnh tật trong các hoạt động hàng ngày như giờ ăn, giờ ngủ, hoạt động học.

- Tổ chức cho trẻ thực hành các hành vi vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích thông qua các hoạt động trải nghiệm cũng như lồng ghép trong tất cả các hoạt động hàng ngày của trẻ.

3. Bảo đảm điều kiện chăm sóc sức khỏe

Nhà trường đã bảo đảm các điều kiện về phòng y tế trường học, có nhân viên y tế tư vấn và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, có sổ khám bệnh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh được cập nhật thường xuyên, đầy đủ và đúng thời gian quy định.

4. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, cấp thoát nước, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm theo quy định

Nhà trường đã đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất (phòng học, bàn ghế, bảng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị, đồ chơi trẻ em), vệ sinh môi trường thu gom, xử lý chất thải trong ngày, không để tồn đọng, an toàn thực phẩm, cấp thoát nước theo đúng quy định tại điều 4, điều 5, điều 6 chương II của Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT quy định về công tác y tế trường học.

5. Bảo đảm môi trường thực thi chính sách và xây dựng các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã thành lập Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên và tổ chức họp tối thiểu 1 lần/học kỳ, có đầy đủ các quy định để thực hiện các chính sách, chế độ chăm sóc sức khỏe học sinh, xây dựng mối quan hệ tốt giữa giáo viên và trẻ, giữa nhà trường với phụ huynh và các tổ chức khác để cùng tham gia phối hợp chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

II. Kế hoạch hoạt động công tác y tế trường học năm học 2025-2026.

1. Đặc điểm tình hình

- Nhà trường có 39 cán bộ quản lý giáo viên, nhân viên, trong đó có 3 cán bộ quản lý, 34 giáo viên và 2 nhân viên.

- Diện tích phòng học 75m²/ phòng. Có công trình vệ sinh khép kín đảm bảo vệ sinh theo quy định. Phòng học có đủ ánh sáng, nền nhà không bị trơn trượt, đảm bảo ấm áp về mùa đông thoáng mát về mùa hè.

- Các thiết bị đồ dùng đồ chơi đầy đủ đảm bảo an toàn vệ sinh và an toàn khi trẻ sử dụng.

1.1. Thuận lợi

- Trường mầm non Duy Minh luôn nhận được sự quan tâm của Sở Giáo dục Đào tạo; sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương đã thực sự tạo điều kiện về trang thiết bị và cơ sở vật chất cho nhà trường nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc giáo dục trẻ Mầm non hiện nay. Trường đã được công nhận là trường MN đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.

- Đội ngũ giáo viên ổn định và phát triển cả về số lượng và chất lượng, chấp hành tốt mọi nội qui, qui chế chuyên môn, có kiến thức về xây dựng môi trường học tập an toàn cho trẻ.

- 100% trẻ đến lớp được nuôi ăn bán trú và đều phát triển khỏe mạnh.

- Các bậc phụ huynh và toàn cộng đồng đã hiểu việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ, việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống, tai nạn thương tích trong trường Mầm non là vấn đề được toàn thể xã hội quan tâm.

1.2. Khó khăn.

- Dụng cụ cho công tác y tế còn thiếu thốn.

- Nhiều cán bộ và giáo viên chưa được qua các lớp bồi dưỡng về cách sử dụng bình chữa cháy; cách sơ cấp cứu ban đầu khi tai nạn thương tích xảy ra.

2. Mục tiêu

- Quản lý theo dõi sức khỏe.

- Phòng ngừa bệnh học đường ở lứa tuổi học sinh.

- Tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho các bậc phụ huynh về công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

- Tiếp tục kiện toàn ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe ban đầu, quyết định thành lập ban chỉ đạo y tế trường học, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc thiết yếu trong phòng y tế trường học theo đúng quy định.

- Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc sức khỏe toàn diện cho trẻ. Phát hiện sớm, điều trị kịp thời và dự phòng các bệnh thường gặp cho trẻ.

- Nâng cao kiến thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về công tác vệ sinh trường học.

- Tăng cường kiến thức phòng chống dịch bệnh, thực hiện tốt các công văn chỉ đạo về công tác phòng, chống dịch bệnh của cấp trên, giám sát phát hiện sớm dịch bệnh trong trường học. Hạn chế tối đa dịch bệnh bùng phát trong trường học.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, sữa học đường không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường học.

3. Chỉ tiêu.

- 100% trẻ đến trường được khám sức khỏe ngay từ đầu năm học. Phân loại sức khỏe trẻ vào sổ theo dõi sức khỏe trẻ và thông báo những trường hợp mắc bệnh để phối hợp điều trị kịp thời.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, phối hợp chặt chẽ với trạm y tế phường triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

- 2/2 điểm trường có phòng cách ly và xây dựng mô hình “trường xanh”
- 100% đối tượng học sinh được tiêm chủng đầy đủ trong các đợt chiến dịch tiêm bổ xung vắc xin phòng bệnh.
- Tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe, phòng chống dịch bệnh và vệ sinh môi trường, lớp học. Thường xuyên khử khuẩn, đảm bảo đủ nước uống, nước sinh hoạt cho học sinh và giáo viên.
- Thực hiện tốt công tác ATTP không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong trường học.
- 100% nhóm lớp trong trường phòng tránh tai nạn thương tích không có tình trạng tai nạn thương tích đáng tiếc xảy ra trong trường học.

4. Nội dung hoạt động

4.1. Hoạt động quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh

4.1.1. Công tác tổ chức và kế hoạch

- Kiện toàn ban chỉ đạo công tác y tế học đường ngay từ đầu năm.
- Xây dựng các kế hoạch và văn bản triển khai công tác y tế trường học.
- Chỉ đạo, đôn đốc cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện các quy định của pháp luật về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho trẻ.
- Sử dụng hiệu quả sổ theo dõi sức khỏe học sinh, ghi chép, quản lý hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh đầy đủ.

4.1.2 Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất

Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc thiết yếu phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ tại trường học theo thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGD&ĐT ngày 12/5/2016.

- Phòng học: 19/19 nhóm lớp đạt yêu cầu thiết kế áp dụng theo tiêu chuẩn quy định
- Bàn ghế: 100% các nhóm, lớp có bàn ghế phù hợp với độ tuổi theo quy định.
- Chiếu sáng: 100% các nhóm lớp có đủ mật độ ánh sáng theo quy định.
- Đồ chơi cho trẻ: Đồ chơi đảm bảo theo quy định tại thông tư số 16/2011/TT-BGD&ĐT ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo về trang bị, quản lý, sử dụng đồ chơi trẻ em trong nhà trường.

4.1.3. Đảm bảo các điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường

4.1.3.1. Bảo đảm nước uống, nước sinh hoạt

- Đảm bảo cung cấp đủ nước uống, nước sinh hoạt cho trẻ
- Hàng năm có xét nghiệm nước đầy đủ các chỉ số đảm bảo chỉ tiêu theo tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia.

4.1.3.2. Công trình vệ sinh

- 100 % các nhóm lớp có công trình vệ sinh đúng theo quy định

4.1.3.3. Thu gom và xử lý rác thải

- Có hệ thống cống rãnh thoát nước sạch sẽ, không có ứ đọng xung quanh trường lớp.
- Nhà trường hợp đồng với bảo vệ thu gom rác thải hằng ngày theo đúng quy định đảm bảo sạch sẽ.

4.1.3.4. Lao động vệ sinh môi trường

* Vệ sinh phòng học.

- Đảm bảo đầy đủ ánh sáng trong lớp học và các phòng chức năng, phòng học thoáng mát.
- Bàn ghế học sinh đầy đủ, đúng qui cách, khoảng cách.
- Giáo viên thường xuyên giáo dục, nhắc nhở tư thế ngồi học cho học sinh
- Lớp học đảm bảo luôn sạch sẽ, trang trí đẹp phù hợp với không gian phòng, đồ dùng thí nghiệm đảm bảo vệ sinh và an toàn khi thực hành

* Vệ sinh môi trường.

- Thường xuyên tuyên truyền về môi trường trong nhà trường, đảm bảo đủ các tiêu chí trường “Xanh - sạch - đẹp”,
- Lòng ghép giáo dục môi trường vào các môn học.
- Cải tạo đất ở các khu vực trồng cây, bổ sung cây hoa vào các bồn hoa của các lớp, trồng cây xanh tạo bóng mát, cải tạo vườn rau để trẻ thăm quan, chăm sóc... tăng vẻ đẹp và màu sắc cho nhà trường.
- Quản lý, xử lý tốt rác thải. Giáo dục ý thức giữ gìn môi trường sạch - đẹp, học sinh luôn có ý thức, không xả rác bừa bãi; cổng trường luôn sạch đẹp.

* Nâng cao chất lượng nhà vệ sinh.

- Đảm bảo đầy đủ các bồn cầu, bồn tiểu, vòi nước, xà phòng rửa tay cho trẻ

- Nhà vệ sinh luôn khô thoáng, sạch sẽ không có mùi hôi, trơn trượt...

4.1.4. Đảm bảo các điều kiện về an toàn thực phẩm.

- 2/2 bếp ăn được thiết kế theo nguyên tắc một chiều đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo về an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Hàng năm khám sức khỏe cho nhân viên nấu ăn đầy đủ.

- Nhân viên nấu ăn có giấy xác nhận kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm.

4.1.5. Đảm bảo môi trường thực thi và chính sách, các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng.

- Ban chăm sóc sức khỏe trẻ có phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên.

- Thực hiện các chính sách, quy định và chế độ chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học.

- Xây dựng mối quan hệ tốt giữa thầy cô giáo với trẻ và trẻ với trẻ, xây dựng một trường học lành mạnh, không phân biệt đối xử, không bạo lực.

- Xây dựng mối liên hệ giữa trường học với gia đình và cộng đồng để giúp đỡ, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe trẻ.

4.1.6. Vệ sinh cá nhân, chăm sóc sức khỏe trẻ

- Thực hiện kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng đối với trẻ dưới 36 tháng tuổi, đo chiều cao cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực đối với học sinh từ 36 tháng tuổi trở lên.

- Đo chiều cao cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, theo dõi sự phát triển thể lực cho trẻ dưới 24 tháng tuổi mỗi tháng một lần và cho trẻ 24 tháng đến 6 tuổi mỗi quý một lần.

- Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện sớm các bệnh suy giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng và các bệnh tật khác để xử trí, chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe của học sinh.

- Phối hợp với các cơ sở y tế có đủ điều kiện để tổ chức khám, điều trị theo các chuyên khoa cho trẻ.

- Sơ cứu, cấp cứu cho trẻ theo quy định hiện hành của Bộ Y tế.

- Tư vấn cho giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ về các vấn đề liên quan đến bệnh tật, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ, hướng dẫn cho trẻ biết tự chăm sóc sức khỏe, trường hợp trong trường học có học sinh khuyết tật thì tư vấn, hỗ trợ cho học sinh khuyết tật hòa nhập.

- Hướng dẫn tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, đa dạng thực phẩm, phù hợp với đối tượng và lứa tuổi.

- Thông báo định kỳ tối thiểu 01 lần/năm học và khi cần thiết về tình hình sức khỏe của học sinh cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh. Nhân viên y tế trường học đánh giá tình trạng sức khỏe học sinh vào cuối mỗi giai đoạn, quý cấp học để làm căn cứ theo dõi sức khỏe giai đoạn tiếp theo tiếp theo.

- Lập và ghi chép vào sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các điều kiện học tập, vệ sinh trường lớp, an toàn thực phẩm, cung cấp nước uống, xà phòng rửa tay. Chủ động triển khai các biện pháp và chế độ vệ sinh phòng, chống dịch theo quy định tại Thông tư số 46/2010/TT-BYT và các hướng dẫn khác của cơ quan y tế.

- Tổ chức triển khai các chương trình y tế, phong trào vệ sinh phòng bệnh, tăng cường hoạt động thể lực, dinh dưỡng hợp lý.

- Phát động giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp, sân trường, vệ sinh môi trường.

- Nhắc nhở trẻ vệ sinh cá nhân, vệ sinh thân thể hằng ngày, khi đến trường quần áo sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng, nên rửa tay thường xuyên trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh.

- Không nên bỏ rác bừa bãi, phải bỏ rác vào thùng rác, đúng nơi qui định, không viết vẽ bậy lên tường, bàn ghế lớp học, có ý thức giữ gìn vệ sinh chung, bảo vệ tài sản và cảnh quan trong trường.

- Tuyên dương những trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh chung vệ sinh trường lớp sạch sẽ và phê bình những trẻ chưa ý thức tốt về vệ sinh trường lớp, còn xả rác bừa bãi trong lớp, sân trường.

- Đẩy mạnh hoạt động giáo dục giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường.

4.2. Hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe

- Biên soạn, sử dụng các tài liệu truyền thông giáo dục sức khỏe với nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Tổ chức truyền thông, giáo dục sức khỏe cho học sinh và cha mẹ hoặc người giám hộ về các biện pháp phòng chống dịch, dịch bệnh truyền nhiễm, bệnh tay chân miệng,... phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích và các chiến dịch truyền thông, giáo dục khác liên quan đến công tác y tế trường học do Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động.

- Lồng ghép các nội dung giáo dục sức khỏe, phòng chống bệnh tật trong các giờ học ngoại khóa ngoài trời.

- Tổ chức cho học sinh thực hành các hành vi vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng; cách đeo khẩu trang đúng cách; 6 bước rửa tay đúng cách; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích thông qua các hình thức, mô hình phù hợp.

4.3. Bảo đảm điều kiện chăm sóc sức khỏe

- Phòng y tế rộng rãi, có giường bệnh, đầy đủ các đồ dùng, dụng cụ y tế để phục vụ công tác sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ.

- Có đầy đủ sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh và sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh.

4.4. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, cấp thoát nước, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm theo quy định.

Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất (phòng học, bàn ghế, bảng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị, đồ chơi trẻ em), vệ sinh môi trường thu gom, xử lý chất thải trong ngày, không để tồn đọng, an toàn thực phẩm, cấp thoát nước theo đúng quy định tại điều 4, điều 5, điều 6 chương II của Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT quy định về công tác y tế trường học.

4.5. Bảo đảm môi trường thực thi chính sách và xây dựng các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng

Thành lập Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên và tổ chức họp tối thiểu 1 lần/học kỳ, có đầy đủ các quy định để thực hiện các chính sách, chế độ chăm sóc sức khỏe học sinh, xây dựng mối

quan hệ tốt giữa giáo viên và trẻ, giữa nhà trường với phụ huynh và các tổ chức khác để cùng tham gia phối hợp chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

III. Tổ chức thực hiện

3.1. Hiệu trưởng và ban lãnh đạo nhà trường.

- Quản lý, chỉ đạo chung công tác y tế của nhà trường.
- Triển khai tốt các công văn chỉ đạo phòng chống dịch bệnh của cấp trên để cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện.
- Kiện toàn ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe học sinh, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong ban chỉ đạo.
- Thành lập đội xung kích phòng chống dịch bệnh trong trường học.
- Chỉ đạo công tác tổng vệ sinh trường lớp học hàng tuần theo quy định.

3.2. Nhân viên y tế.

- Phụ trách phòng y tế của nhà trường.
- Tham mưu xây dựng kế hoạch y tế học đường năm học 2025-2026, quản lý tủ thuốc nhà trường, tham mưu với hiệu trưởng lên kế hoạch mua sắm vật tư, dụng cụ, các thiết bị y tế nhà trường.
- Phối kết hợp chặt chẽ với trạm y tế phường và các đơn vị chuyên môn để tổ chức khám sức khỏe cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.
- Phụ trách công tác khám, sơ cấp cứu ban đầu cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường khi có tai nạn xảy ra.
- Phụ trách công tác tuyên truyền công tác y tế trường học, xây dựng kế hoạch truyền thông về giáo dục sức khỏe, các dịch bệnh, chăm sóc răng miệng, công vệ cột sống...
- Phụ trách công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, kiểm tra lưu mẫu thức ăn theo ngày.
- Phụ trách công tác phòng dịch: Định kỳ tổng vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh tại trường học. Phun hóa chất diệt côn trùng phòng chống dịch bệnh, phun định kỳ 3 lần/năm. Chú trọng đảm bảo nơi ăn, ngủ của học sinh ăn bán trú tại trường.
- Tổng hợp các loại báo cáo và nộp đúng thời gian quy định.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi trường ban phân công.

3.3. Giáo viên và nhân viên khác

3.3.1. Giáo viên.

- Giúp trưởng ban trong việc điều phối, triển khai thực hiện kế hoạch về chăm sóc sức khỏe theo sự phân công.
- Trực tiếp chỉ đạo điều hành, kiểm tra, đôn đốc các hoạt động liên quan đến phần công việc được phân công phụ trách và đề xuất biện pháp thực hiện.
- Tham mưu với ban chỉ đạo lên kế hoạch cụ thể về công tác vệ sinh trường học, phòng chống tai nạn trường học, chống bệnh học đường.
- Phối hợp với nhân viên y tế xử trí các tình huống xảy ra, kịp thời sơ cứu và đưa các em tới cơ sở y tế.
- Có trách nhiệm tham mưu cùng phòng y tế tổ chức các buổi ngoại khóa, tuyên truyền, nâng cao hiểu biết cho học sinh về sức khỏe....
- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về vệ sinh, sức khỏe để nâng cao hiểu biết cho học sinh.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi trưởng ban phân công.

3.3.2. Nhân viên khác.

- Giúp trưởng ban trong việc điều phối, triển khai thực hiện kế hoạch về chăm sóc sức khỏe theo sự phân công.
- Trực tiếp chỉ đạo điều hành, kiểm tra, đôn đốc các hoạt động liên quan đến phần công việc được phân công phụ trách và đề xuất biện pháp thực hiện.
- Có trách nhiệm đảm bảo vệ sinh an toàn trong khi nấu ăn.
- Thực hiện đúng thực đơn dinh dưỡng đã được đề ra.
- Cùng tham mưu với ban chỉ đạo xây dựng bếp ăn tập thể đạt hiệu quả, vệ sinh, an toàn thực phẩm.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi trưởng ban phân công.

3.4. Trạm y tế trường

- Thay mặt trưởng ban điều hành công việc khi được ủy quyền .
- Phân công cán bộ phụ trách hoạt động y tế trường học, tiến hành khám sức khỏe cho học sinh và thực hiện các kế hoạch khác khi có yêu cầu.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi trưởng ban phân công.

3.5. Hội cha mẹ học sinh

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TỪNG THÁNG

Tháng	Nhiệm vụ trọng tâm	Người thực hiện	Dự trù kinh phí	Ghi chú
9/2025	<ul style="list-style-type: none"> - XD kế hoạch hoạt động công tác y tế trường học. - Tổ chức cân đo chắt biểu đồ lần 1 - Lập dự trù mua thuốc, bổ sung dụng cụ y tế. - Tiến hành mua bổ sung sổ khám sức khỏe, phân loại, quản lý và lưu hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh. - Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, bệnh sởi Rubella, bệnh sốt xuất huyết. - Phun thuốc muỗi, khử khuẩn, tổng vệ sinh đồ dùng đồ chơi trong và ngoài lớp. - Giám sát việc lên thực đơn và khẩu phần ăn của trẻ. - Kiểm tra lưu mẫu thức ăn. - Kiểm tra vệ sinh các lớp - Kiểm tra vệ sinh cá nhân của trẻ (Rửa mặt, rửa tay). - Xây dựng kế hoạch bảo đảm an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường. 	Nv y tế, CBQL, GV các lớp	10.410.0000	
10/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với trạm y tế để tiến hành khám sức khỏe định kì cho học sinh. - Tuyên truyền giáo dục cho CBGV và học sinh có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh chung bằng các khẩu hiệu: “Rửa tay bằng xà phòng, xả nước sau khi đi vệ sinh”. - Xây dựng nhà trường “Văn minh - An toàn - Xanh - Sạch - Đẹp”. - Dự tập huấn cách sơ, cấp cứu xử trí bước đầu một số tai nạn, thương tích do phòng tổ chức. - Tuyên truyền với các bậc phụ huynh cho trẻ tiêm phòng vắc xin sởi Rubella theo lịch của trạm y tế. - Giám sát việc lên thực phẩm và khẩu phần 	Trạm y tế phường, Nv y tế, CBQL, GV các lớp	1.800.000	

	ăn của trẻ			
11/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường việc giáo dục môi trường vào trong nhà trường: Xử lý tốt rác, nước thải. Giáo dục học sinh có ý thức giữ gìn nhà vệ sinh luôn sạch sẽ. - Kiểm tra giám sát các yếu tố vệ sinh học đường. - Theo dõi sức khỏe hằng ngày của trẻ, sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu, chuyển trẻ em bị tai nạn ốm đau đến cơ sở y tế trong trường hợp cần thiết. - Tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh . - Kiểm tra VSATTP, lưu mẫu thức ăn - Giám sát việc lên thực đơn và khẩu phần ăn của trẻ. 	Nv y tế, CBQL, GV các lớp	500.000	
12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường việc giáo dục môi trường vào trong nhà trường: Xử lý tốt rác, nước thải. Giáo dục học sinh có ý thức giữ gìn nhà vệ sinh. - Tổ chức cân đo chắt biểu đồ quý 2 - Tiến hành phân loại sức khỏe cho học sinh và quản lý, lưu hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh sạch sẽ. - Kiểm tra VSATTP, lưu mẫu thức ăn - Giám sát việc lên thực đơn và khẩu phần ăn của trẻ. 	Nv y tế, CBQL, GV các lớp	800.000	
1/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chương trình “Nha học đường”, hướng dẫn cho học sinh đánh răng đúng cách và chọn bàn chải phù hợp với độ tuổi của các em. - Phun thuốc muối, khử khuẩn, tổng vệ sinh đồ dùng đồ chơi trong và ngoài lớp. - Đẩy mạnh công tác tuyên truyền ý thức giữ gìn vệ sinh răng miệng cho học sinh như: không ăn quà vặt, không ăn những thức ăn có hại cho răng, để hình thành thói quen chải răng sau khi ăn và sau khi thức dậy. - Tuyên truyền phòng chống các bệnh thường 	Nv y tế, CBQL, GV các lớp	11.911.200	

	<p>gặp khi thời tiết chuyển mùa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mua bổ sung thuốc tử y tế. 			
2/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp với trạm y tế để khám và phát hiện các bệnh về mắt học đường để kịp thời chữa trị, nhằm hạn chế bệnh nặng hơn. - Phối hợp với trạm y tế phổ biến cách nuôi con theo khoa học. - Tham gia tuần lễ: “An toàn lao động - vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ” - Tuyên truyền với phụ huynh, học sinh về giữ gìn sức khỏe, đảm bảo ATVSTP, phòng tránh ngộ độc thực phẩm trong dịp tết nguyên đán. - Kiểm tra vệ sinh các lớp - Kiểm tra vệ sinh cá nhân của trẻ (Rửa mặt, rửa tay). 	Nv y tế, CBQL, GV các lớp	1.800.000	
3/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Cân đo chấm biểu đồ quý III. Phân loại sức khỏe học sinh - Tiến hành phân loại sức khỏe cho học sinh và quản lý, lưu hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh. - Kiểm tra VSATTP, lưu mẫu thức ăn - Giám sát việc lên thực đơn và khẩu phần ăn của trẻ. 	Nv y tế, CBQL, GV các lớp	500.000	
4/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Phun thuốc muỗi, khử khuẩn, tổng vệ sinh đồ dùng đồ chơi trong và ngoài lớp. - Tuyên truyền cách phòng chống các dịch bệnh ở địa phương (bệnh sốt vi rút, sốt phát ban) - Phổ biến cách nuôi con theo khoa học. - Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh. 	Nv y tế, CBQL, GV các lớp	10.851.800	
5/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng kết công tác y tế học đường năm học 2025 -2026. - Rà soát lại số thuốc tồn và những dụng cụ y tế phục vụ cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh. - Báo cáo kết quả công tác y tế học đường năm học 2025-2026 	Nv y tế, CBQL, GV các lớp	800.000	